
Giáo Hội Công Giáo
tại Anh Quốc

LOL

*LTS: Trong dịp Đức Giáo Hoàng (ĐGH) Bênêđictô 16 viếng thăm Anh Quốc vào tháng 9 năm 2010 thể theo lời mời của Nữ hoàng Anh. Đây là lần đầu tiên ĐGH được mời tới thăm Anh Quốc trên cương vị nguyên thủ quốc gia (state visit), vào năm 1982 ĐGH Gioan Phaolô 2 chỉ viếng thăm mục vụ Anh Quốc. Biểu tượng này nói lên một giai đoạn cởi mở giữa Anh giáo mà Nữ hoàng là người đứng đầu và giáo hội Công Giáo truyền thống. Trong thời gian này tôi may mắn có mặt ở Luân Đôn cùng với 80,000 người tham dự giờ cầu nguyện với ĐGH tại Hyde Park và có thời giờ tìm hiểu thêm về giáo hội Công Giáo tại Anh Quốc.*

Vương Quốc Anh (United Kingdom) gồm 4 tiểu quốc là England, Wales, Scotland trong cùng một quần đảo và Bắc Ái Nhĩ Lan (Northern Ireland) thuộc quần đảo kế cạnh. Trước đó toàn đảo Ái Nhĩ Lan thuộc về Vương Quốc Anh, nhưng đến năm 1922 thì Ái Nhĩ Lan được độc lập nhưng Bắc Ái Nhĩ Lan vẫn tiếp tục thuộc Vương Quốc Anh. Mỗi tiểu quốc trong vương quốc đều có hệ thống hành chánh và chính phủ riêng và biệt lập hơn các tiểu bang của Hoa Kỳ, duy chỉ England là lớn và đông dân nhất thì không có chánh phủ riêng. Chẳng hạn như trong những cuộc tranh đua thể thao quốc tế như World Cup trong năm vừa qua thì đội banh của tiểu quốc England được vào World Cup với lá cờ hình chữ thập đỏ St. George chứ không phải là của Vương Quốc Anh với lá cờ Union Jack thường thấy. Trong bài này tôi chỉ giới hạn về giáo hội công giáo trong tiểu quốc England và Wales mà không nói đến những tiểu quốc khác bởi vì những tiểu quốc đó có lịch sử tôn giáo rất khác biệt.

Kitô giáo đến với quần đảo Anh vào thế kỷ thứ nhất, năm 597 ĐGH Gregory gởi Thánh Augustine và 40 nhà truyền giáo tới Phúc Âm hóa nước Anh. Đây là lần đầu tiên ĐGH chính thức gởi những nhà truyền giáo đi đến các quốc gia. Việc Phúc Âm hóa nước Anh được hoàn tất vào thế kỷ 7 với sự thiết lập tổng giáo phận Canterbury và nhiều tu viện dòng Bênêđictin được thành lập trên toàn nước Anh. Trong thời gian này có một người Anh được lên làm giáo hoàng, đó là ĐGH Adrian IV từ năm 1154 tới 1159.

Nước Anh chính thức tách rời ra khỏi Công giáo vào năm 1534 trong thời trị vì của Vua Henry VIII khi ĐGH từ chối hủy hôn cho Vua Henry cùng bà Catherine. Quốc hội Anh tiếp theo sau đó ra những đạo luật từ chối quyền hạn của ĐGH đối với giáo hội địa phương và thiết lập Anh giáo tự trị mà vua là vị lãnh đạo tối cao trong giáo hội, kế tiếp quốc hội giải tán các dòng tu cũng như các tu viện. Những ai không chấp nhận sự ly khai này đều bị kết tội phản quốc, trong đó có Thánh Thomas More và Thánh John Fisher. Sau đó theo ảnh hưởng Tin Lành từ Âu châu, sách lễ La tinh bị loại bỏ, nhiều nhà thờ và tượng ảnh bị tàn phá và kinh Kính Mừng bị cấm đọc ở nơi công cộng.

Một thời gian ngắn sau đó từ năm 1553 tới năm 1558, Nữ hoàng Mary I đã cố gắng không ly khai nữa và đưa Công giáo trở lại với nước Anh. Nhưng có lẽ những hành động thái quá của nữ hoàng như thiêu sống những người ly khai đã phần nào làm trở ngại trong việc trở lại với Công giáo.

Kế ngôi là Nữ hoàng Elizabeth I lại bải bỏ những sắc lệnh của Nữ hoàng chị Mary I và bắt đầu cuộc ly khai thật sự khi ĐGH Pius V vào năm 1570 ra vạ tuyệt thông với Nữ hoàng Elizabeth. Các linh mục công giáo và những ai chấp chứa đều bị kết tội phản quốc và nhiều người bị tử hình. Bởi vì không được quyền hành đạo tại nước Anh, một số các linh mục, các thầy lánh nạn qua các nước lân cận như Hòa Lan, Tây Ban Nha, Pháp và những nước này là kẻ thù của nước Anh trong chiến tranh thời bấy giờ. Với những cấm cách khắc nghiệt và sự bắt buộc người Công giáo phải đi nhà thờ chung với người Anh giáo đã làm giáo dân Công giáo càng ngày càng sút giảm.

Mãi đến đời vua Charles I (1625-1649) có vợ Công giáo là bà Harietta Maria thì những người Công giáo đỡ khốn khổ và được dễ dãi đôi chút. Những sự dễ dãi này gây ra những khó khăn cho vua và dẫn đến nội chiến, những người Công giáo hoàn toàn ủng hộ vua trong khi quốc hội lại về bên Anh giáo. Nối ngôi là vua Charles II (1660-1685) cũng có vợ là bà Catherine người Công giáo, vua đã trở lại đạo trước lúc chết và người em cũng đã trở lại đạo lên làm vua là James II. Ông là vua Công giáo cuối cùng của nước Anh cho tới ngày nay. James II đã đưa những người Công giáo vào những chức vụ quan trọng và nhất là có con trai nối giỏi với một tương lai đưa Anh giáo kết nhập lại giáo hội Công giáo.

Tiếp theo sau là cuộc cách mạng phế thải vua James II và con gái Tin Lành của ông được đưa lên làm Nữ hoàng Mary II. James II phải đi ra khỏi nước cùng nhiều người Công giáo thân cận. Vào năm 1700 một đạo luật ra đời, cấm không ai là người Công giáo hoặc có người phối ngẫu là Công giáo được lên làm vua và luật này vẫn còn hiện hành cho tới ngày nay. Những đạo luật kế tiếp cấm không cho người Công giáo được làm chủ hoặc thừa hưởng đất đai, bị thuế đặc biệt, không được gởi con đi học trường Công giáo ở ngoại quốc, không được ứng cử và đi bầu, làm linh mục sẽ bị đi tù. Bởi vậy không còn người Công giáo nào giữ các chức vụ trong tòa án, trong chính phủ, trong quân đội cũng như các nghề chuyên môn.

Mãi đến năm 1778 với đạo luật cải cách Công giáo thì người Công giáo Anh mới được lại quyền làm chủ đất đai, nhà cửa và ngay cả đi lính. Mãi đến đầu thế kỷ 19 với sự sát nhập của vương quốc Ái Nhĩ Lan vào vương quốc Anh thì lúc đó người Công giáo mới hoàn toàn bình quyền công dân, được đi bầu và giữ địa vị trong chính phủ. Vào những năm 1840, nạn đói hoàn hành ở Ái Nhĩ Lan và nhiều người công giáo đã di cư đến những thành phố lớn ở nước Anh. Cũng trong thời gian này, ở đại học Oxford có phong trào xem lại thần học Anh giáo và thần học Công giáo, đứng đầu phong trào này là linh mục Anh giáo John Henry Newman, sau này trở lại Công giáo làm linh mục và được phong thẳng chức Hồng Y không qua chức Giám mục, John Newman đã lôi kéo rất nhiều nhà trí thức trở lại đạo Công giáo. Trong dịp ĐGH Bênêdictô viếng thăm Anh quốc vừa qua đã đưa Đức Hồng Y John Newman lên hàng chân phước trong thánh lễ tại vận động trường ở Birmingham, nơi Đức Hồng Y sống trong những năm cuối đời. Đây cũng là lần đầu tiên ĐGH chủ phong một chân phước, thông thường đó là phận sự của Giám mục sở tại; ĐGH chỉ chủ phong bậc hiển thánh.

Năm 1850 khi Giáo hội Công giáo được tái thiết lập tại Anh quốc thì không được lấy lại tên của những giáo phận xưa nữa vì nay đã thuộc về Anh giáo, vì vậy ngày nay không nghe tên Tổng Giáo Phận London hay Canterbury mà chỉ Tổng Giáo Phận Wesminster ở London.

Sau thế chiến thứ 2, nước Ba Lan bị rơi vào tay Cộng sản rất nhiều người lính Công giáo Ba Lan đã xin qua Anh quốc và họ có quy chế đặc biệt là Giáo hội Ba Lan có quyền bổ nhiệm linh mục Ba Lan làm mục vụ ở Anh quốc. Những làn sóng di dân người Ba Lan vẫn tiếp tục và người Ba Lan hiện nay có tới 219 giáo xứ hoặc trung tâm mục vụ ở Anh quốc với trên 100 linh mục phục vụ. Nhiều giám mục cũng lo ngại là liệu người Ba Lan có thể trở thành giáo hội riêng ở Anh quốc, nhiều cố gắng đang được thực hiện để người Ba Lan có thể hội nhập vào giáo hội địa phương.

Hiện nay Giáo hội Công giáo tại Anh gồm 22 giáo phận với số giáo dân khoảng 5 triệu, tức vào khoảng 10% dân số. Trong thập niên 1990 và sau đó có rất nhiều người Anh giáo trở lại với Công giáo bởi vì Anh giáo bắt đầu cho nữ giới làm linh mục. Người nổi tiếng trở lại trong năm 2007 là cựu thủ tướng Anh ông Tony Blair đã trở lại Công giáo sau khi mãn nhiệm kỳ thủ tướng và vào tháng 11 vừa qua cũng có tin là 5 giám mục Anh giáo cũng muốn trở lại Công giáo.

Tại Hoa Kỳ tuy bị ảnh hưởng nhiều của Anh quốc nhưng không nghe và thấy nhiều về Anh giáo như những quốc gia khác. Lý do là Giáo hội Episcopal tại Hoa kỳ nguyên thủy là Anh giáo, nhưng sau chiến tranh dành độc lập từ người Anh, người Hoa Kỳ không muốn công nhận nữ hoàng Anh là người đứng đầu tối cao của mình nữa và từ đó tách rời thành giáo hội riêng biệt và tự trị nhưng tín lý và phụng vụ cũng gần giống như Anh giáo.

Khẩu hiệu của chân phước John Newman khi làm Hồng Y là *“Heart speaks unto Heart”* có nghĩa *“Con tim nói với con tim”* và cũng là chủ đề cho chuyến viếng thăm Anh quốc của ĐGH Bênêdictô. Ước gì những con tim đến với nhau qua đối thoại liên tôn giữa Anh giáo và Công giáo một ngày nào đó sẽ đưa đến một giáo hội hiệp nhất trong cùng một nhiệm thể Đức Kitô.

*London 18/9/2010*

**